

HƯỚNG DẪN
TỔNG KẾT NĂM HỌC VÀ BÌNH XÉT DANH HIỆU THI ĐUA
KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2017 - 2018

Thực hiện Công văn số 824/DHTN-PCTĐ ngày 10/5/2018 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc hướng dẫn tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học 2017 - 2018, Trường Đại học Y - Dược đề nghị các phòng, khoa, bộ môn trong toàn trường, Bệnh viện Trường, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng (Hội đồng TĐKT) các cấp tiến hành tổng kết năm học và tổ chức bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học 2017 - 2018, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC VÀ CẨN CỨ XÉT THI ĐUA KHEN THƯỞNG

1.1 Đối tượng xét thi đua, khen thưởng

- Tập thể: Các phòng, khoa, bộ môn trong toàn trường, Bệnh viện Trường
- Cán bộ viên chức (CBVC), người lao động bao gồm CBVC trong biên chế, hợp đồng lao động không xác định thời hạn và hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên;
- Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước (sinh con thứ nhất, thứ hai);
- CBVC, người lao động chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua, khen thưởng. Trường hợp CBVC có thời gian công tác tại đơn vị cũ trước khi chuyển đến từ 6 tháng trở lên, khi xét danh hiệu thi đua, khen thưởng phải có ý kiến nhận xét của đơn vị trước khi chuyển đến.

*** Không xét các danh hiệu thi đua cho các trường hợp sau:**

- Không đăng ký thi đua;
- Lao động hợp đồng mới tuyển dụng có thời gian làm việc tại Trường dưới 10 tháng;
- Nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên/năm;
- Không hoàn thành nhiệm vụ học tập hoặc có kết quả học tập từ trung bình trở xuống hoặc chậm tiến độ học tập... theo quy định tại Công văn số 496/DHTN-VP ngày 29/4/2009 của DHTN, cụ thể như sau:
 - + Nghiên cứu sinh từ thạc sĩ được cử đi học tiến sĩ hình thức đào tạo tập trung có thời gian bảo vệ tiến sỹ trên 4 năm.

+ Nghiên cứu sinh từ thạc sĩ được cử đi học tiến sĩ hình thức đào tạo không tập trung có thời gian bảo vệ tiến sĩ trên 5 năm.

+ Nghiên cứu sinh từ cử nhân được cử đi học tiến sĩ hình thức đào tạo tập trung có thời gian bảo vệ tiến sĩ trên 6 năm.

+ Nghiên cứu sinh không hoàn thành luận án trong thời gian cho phép, phải thi lại đầu vào thì được xem xét như đối với nghiên cứu sinh chậm tiến độ thời gian.

+ Đối với học viên cao học và đại học: Bảo vệ luận văn hoặc thi tốt nghiệp muộn quá 180 ngày so với chương trình khoá học.

+ Những cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ học tập bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ vì các lý do khách quan như ốm đau, tai nạn rủi do, thay đổi người hướng dẫn ... Hội đồng TĐKT Nhà trường sẽ xem xét cụ thể và đề nghị giám đốc ĐHTN quyết định cho từng trường hợp cụ thể.

- Các cán bộ đi học đến thời điểm **15/6/2018** chưa nộp giấy xác nhận kết quả học tập, báo cáo tiến độ nghiên cứu sinh.

- Bị phạt hành chính, bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

- Các cá nhân và tập thể nộp hồ sơ xét tặng danh hiệu thi đua không đúng thời gian quy định.

1.2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng và căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Nguyên tắc và căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, gồm:

- Tự nguyện, tự giác, công khai, công bằng;
- Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển;
- Xét tặng danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, đăng ký tham gia thi đua, thành tích thi đua, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc và căn cứ xét tặng hình thức khen thưởng

a) Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao và thành tích đạt được của tập thể, cá nhân;

b) Khen thưởng phải chính xác, kịp thời, công bằng. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ, cá nhân là người trực tiếp giảng dạy, lao động, sản xuất, học tập, công tác;

c) Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được thực hiện theo quy định chung;

d) Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng;

đ) Trong 01 năm không đề nghị xét, tặng 02 hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho một tập thể hoặc một cá nhân (trừ thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, khen thưởng quá trình công hiến, khen thưởng theo niêm hạn);

e) Các trường hợp đề nghị tặng thưởng Huân chương có tiêu chuẩn liên quan đến “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, thì sau 05 năm được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” mới đề nghị xét tặng;

g) Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước. Kết quả khen thưởng phong trào thi đua theo đợt được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

h) Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ;

i) Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, cấp phó của người đứng đầu cơ quan tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

1.3. Nguyên tắc bình xét thi đua, khen thưởng

1. Việc xét khen thưởng được tiến hành khi tổng kết năm học hoặc tổng kết các cuộc vận động, phong trào thi đua; việc xét khen thưởng đột xuất được thực hiện ngay khi tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất xuất sắc hoặc khi phát hiện gương người tốt, việc tốt.

2. Tập thể, cá nhân không có báo cáo thành tích, đê tài, sáng kiến, cải tiến hoặc có nhưng chưa được nghiệm thu công nhận đê tài, sáng kiến, cải tiến và đánh giá có hiệu quả thì không được dùng làm căn cứ để xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng.

3. Các cuộc họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hoặc thành viên của Hội đồng thi đua, khen thưởng tham dự.

4. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, Giấy khen Giám đốc ĐHTN, Bằng khen của Bộ trưởng, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng phải qua bình xét và bỏ phiếu kín suy tôn đạt từ 70% số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số người tham gia họp hoặc được xin ý kiến bằng phiếu.

5. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước phải được các thành viên của Hội đồng bỏ phiếu kín suy tôn và đạt từ 90% số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng cấp đó (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

II. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

2.1. Các danh hiệu thi đua

- Danh hiệu cá nhân:

- + Lao động tiên tiến
- + Chiến sĩ thi đua cơ sở
- + Chiến sĩ thi đua cấp bộ
- + Chiến sĩ thi đua toàn quốc

- Danh hiệu tập thể:

- + Tập thể lao động tiên tiến (TTLĐTT)
- + Tập thể lao động xuất sắc (TTLĐXS)
- + Cờ thi đua cấp Bộ
- + Cờ thi đua của Chính phủ

2.2. Các hình thức khen thưởng (áp dụng cho cả tập thể và cá nhân)

- + Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Y - Dược
- + Giấy khen của Giám đốc ĐHTN
- + Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT
- + Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- + Huân chương Lao động
- + Huân chương Độc lập
- + Danh hiệu “Anh hùng lao động”

2.3. Kỷ niệm chương

- + Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”
- + Kỷ niệm chương “Vì sức khoẻ nhân dân”

III. TIÊU CHUẨN VÀ SỐ LƯỢNG XÉT CHỌN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

3.1 Danh hiệu thi đua cá nhân

3.1.1. **Danh hiệu “Lao động tiên tiến” (LĐTT)** xét tặng cho cán bộ, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

2. Tích cực học tập chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

4. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao.

Tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất, chất lượng cao được cụ thể hóa như sau:

a) Đảm bảo thời gian làm việc trong năm, không nghỉ quá 02 tháng (40 ngày làm việc). Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước, thời gian nghỉ thai sản được tính để xem xét danh hiệu thi đua nhưng chỉ xét đến danh hiệu LĐTT. Đối với những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế, thì thời gian nghỉ được tính để xem xét tặng danh hiệu thi đua;

b) Đảm bảo khối lượng, chất lượng công việc. Cụ thể như sau:

- Đối với giảng viên: Đảm bảo thời gian giảng dạy theo quy định, thực hiện đủ khối lượng, nội dung kiến thức của môn học theo quy định hiện hành, giảng dạy theo đúng lịch trình của khoa, trường; bài giảng đảm bảo tính chính xác, cập nhật được những thông tin, thành tựu khoa học mới, rèn luyện được kỹ năng phẩm chất nghề nghiệp cho sinh viên; hướng dẫn sinh viên, học viên hoàn thành đúng thời hạn tiểu luận, bài tập lớn, luận văn tốt nghiệp.

- Đối với cán bộ, viên chức, người lao động không phải là giảng viên: Đảm bảo thời gian làm việc theo quy định, hoàn thành định mức và chất lượng công việc được giao đúng tiến độ thời gian; có tinh thần tương trợ đồng nghiệp; tham gia đầy đủ học tập chính trị, chuyên môn nghiệp vụ theo quy định; có ý thức trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động.

- Đối với cá nhân đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả đạt từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu LĐTT. Các trường hợp đi học từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên, thì năm đó được xem xét công nhận đạt danh hiệu LĐTT.

* Các trường hợp sau được tính để xem xét danh hiệu thi đua nhưng chỉ xét đến danh hiệu LĐTT:

- Tính đến ngày 15/6/2018 vẫn chưa nộp chứng chỉ ngoại ngữ và chứng chỉ tin học theo Thông báo số 170/TB-DHYD ngày 29/01/2018 của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên về việc hoàn thiện và nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

- Tính đến ngày 15/6/2018, đăng ký đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên nhưng thực hiện chậm tiến độ và không có báo cáo nghiệm thu hoặc không có bài báo khoa học.

3.1.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

2. Có sáng kiến, cải tiến được ứng dụng có hiệu quả trong thực tiễn được hội đồng khoa học, sáng kiến cấp cơ sở công nhận.

Cá nhân đạt một trong các thành tích sau được tính là sáng kiến áp dụng xét công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:

a) Chủ nhiệm đề tài và người trực tiếp tham gia (Có tên trong danh sách nhóm nghiên cứu tại bản đăng ký đề tài và có tên trong quyết định hoặc bản phân công phần việc cụ thể) của đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở được nghiệm thu đúng tiến độ, ở mức đạt trở lên, được áp dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả cao, đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét công nhận;

b) Là tác giả chính bài báo khoa học được đăng tải trên các kỳ yếu hội thảo, tạp chí quốc tế hoặc quốc gia được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước công nhận và tính điểm, cụ thể như sau:

- *Đối với bài báo khoa học đăng trên tạp chí Khoa học – Công nghệ quốc tế trong danh mục ISI, Scopus: Tác giả chính là 03 người đứng đầu trong danh sách tác giả và tác giả có đánh dấu(*) hoặc tác giả có địa chỉ liên hệ /Corresponding.*

- *Đối với các bài báo khoa học đăng trên kỳ yếu hội thảo, tạp chí Khoa học – Công nghệ khác: Tác giả chính là 02 người đứng đầu trong danh sách tác giả;*

c) Chủ biên, đồng chủ biên giáo trình, sách tham khảo, chuyên khảo được xuất bản tại Nhà xuất bản quốc gia;

d) Là tác giả của sản phẩm khoa học - công nghệ được đăng ký bản quyền sở hữu trí tuệ hoặc được ứng dụng trong thực tiễn sản xuất, đời sống hoặc chuyển giao khoa học - công nghệ được địa phương, đơn vị sử dụng đánh giá có hiệu quả;

d) Cải tiến lề lối làm việc, hợp lý hóa công việc, giảm thủ tục phiền hà, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả công tác;

e) Tham gia soạn thảo đề án, dự án, quy chế của đơn vị đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền (có quyết định và phân công cụ thể);

g) Mưu trí, sáng tạo, dũng cảm trong công tác, có ảnh hưởng tốt trong phạm vi cấp cơ sở trở lên;

h) Tìm kiếm, khai thác được nguồn tài trợ cho đơn vị có giá trị từ 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) trở lên;

i) Có ý tưởng sáng tạo hoặc sản phẩm khoa học tham gia hội thi cấp Đại học hoặc cấp trường đạt giải Nhất, Nhì, Ba.

3. Đối với chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư và học vị Tiến sĩ ngoài quy định tại Khoản 1, 2 Điều này còn phải đạt tiêu chuẩn về bài báo khoa học công nghệ đăng trên

tạp chí theo quy định Nghị quyết số 44-NQ/ĐU ngày 05/01/2017 của Đảng ủy ĐHTN và các văn bản hướng dẫn thực hiện, cụ thể là:

- Tiến sĩ phải có ít nhất 1 bài báo KHCN/năm; GS, PGS phải có ít nhất 02 bài báo KHCN/năm.

- Các bài báo chỉ được công nhận khi đăng trên tạp chí, kỷ yếu quốc tế hoặc quốc gia được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước công nhận và tính điểm mới được xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

4. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đạt các tiêu chuẩn theo quy định trên và đơn vị do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” thì mới được xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

5. Số tháng được đánh giá, xếp loại A trong năm học (*từ tháng 5/2017 đến tháng 4/2018*) phải đạt từ **70%** trở lên và không có tháng nào xếp loại C hoặc D (do bị trừ điểm).

* Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” **không quá 15%** tổng số cá nhân đạt danh hiệu LĐTT của đơn vị; tỷ lệ cán bộ lãnh đạo được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” **không quá 1/3** số cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”. Nếu có số dư thì tính theo quy tắc làm tròn số.

Hội đồng khoa học, sáng kiến Nhà trường có trách nhiệm xem xét đánh giá và xác nhận đề tài, sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

3.1.3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” tính đến thời điểm đề nghị xét tặng.

2. Có sáng kiến hoặc giải pháp công tác có tác dụng tích cực đối với hoạt động của bộ, ngành.

Cá nhân đạt một trong các thành tích sau được tính là sáng kiến để xét công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ”:

a) Giảng viên đạt một trong các giải nhất, nhì, ba trong các hội thi do cấp tỉnh, bộ tổ chức;

b) Giảng viên trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng ít nhất 01 sinh viên đạt một trong các giải nhất, nhì, ba hoặc Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế;

c) Chủ biên (hoặc đồng chủ biên) giáo trình, sách tham khảo, chuyên khảo được xuất bản tại Nhà xuất bản quốc gia (trường hợp không ghi rõ chủ biên hoặc đồng chủ biên thì người đứng đầu trong danh sách tác giả biên soạn được tính là chủ biên, các thành viên khác được tính là tham gia);

d) Tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền;

đ) Chủ trì đề tài nghiên cứu khoa học cấp Đại học trở lên được nghiệm thu ở mức đạt trở lên, đúng tiến độ, được áp dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả cao, đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, quyết định, công nhận.

Việc đánh giá, xác định sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ” do Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp cơ sở thực hiện; Thường trực Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp Đại học thẩm định và trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3.1.4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2. Sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng vào thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

3. Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do người đứng đầu bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương xem xét, công nhận.

3.2. Danh hiệu thi đua tập thể

3.2.1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu TTLĐTT xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch được giao.

2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

3. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên (bao gồm kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể).

4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương và nội quy, quy chế của cơ quan.

3.2.2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu TTLĐXS xét tặng cho tập thể tiêu biểu được lựa chọn trong số những TTLĐTT (không vượt quá 30% số tập thể đạt danh hiệu TTLĐTT) và đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và thực hiện tốt các nghĩa vụ quy định của Nhà nước và của ĐHTN.

Tập thể đạt một trong các thành tích sau được tính là sáng tạo, vượt khó để áp dụng xét công nhận danh hiệu TTLĐXS:

- a) Sáng tạo ra công nghệ mới hoặc áp dụng công nghệ mới để tăng năng suất lao động;
- b) Cải tiến, hợp lý hoá tổ chức lao động để nâng cao năng suất lao động và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ được giao;
- c) Xây dựng và thực hiện được đề án cải cách, đổi mới hoạt động quản lý mang lại hiệu quả và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- d) Hoàn thành vượt mức hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ trong điều kiện khó khăn.

Những hoạt động sáng tạo, cải tiến, vượt khó khăn phải được Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp cơ sở xét và công nhận.

2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

3. Có 100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”; có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (bao gồm kỷ luật của đảng, chính quyền, đoàn thể).

4. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương và nội quy, quy chế của cơ quan.

5. Tổ chức Đảng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch vững mạnh” và các tổ chức đoàn thể vững mạnh.

3.2.3. Danh hiệu “Cờ thi đua” của Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng cho tập thể dẫn đầu, tiêu biểu xuất sắc trong số các khoa, phòng, bộ môn trực thuộc Trường đạt đủ các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là đơn vị tiêu biểu xuất sắc của bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2. Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể trong bộ, tỉnh, đoàn thể trung ương học tập.

3. Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí và không có cá nhân mắc tệ nạn xã hội.

Số lượng đề nghị xét tặng “Cờ thi đua” của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong năm học không quá 02 tập thể.

3.2.4. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Là tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2. Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương dẫn đầu các khôi, cụm thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương tổ chức xét tặng.

3. Tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá, bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” chỉ xét tặng cho tập thể Nhà trường.

IV. TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG XÉT CHỌN HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

4.1. Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Y - Được

1. Đối với cá nhân: Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;
- b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất nhưng chưa đến mức đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn;
- c) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tỷ lệ cá nhân được Hiệu trưởng tặng giấy khen năm học **không vượt quá 5%** số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến của đơn vị (trừ giấy khen đột xuất, khen theo chuyên đề hoặc khen kỷ niệm thành lập đơn vị);

2. Đối với tập thể: Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;
- b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất nhưng chưa đến mức đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn;
- c) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.”

Tỷ lệ tập thể được đề nghị tặng Giấy khen của Hiệu trưởng trong năm học **không quá 10%** số tập thể đạt danh hiệu TTLĐTT (trừ giấy khen theo đợt, theo chuyên đề hoặc đột xuất).

4.2. Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên

1. Đối với cá nhân: Giấy khen của Giám đốc ĐHTN để tặng khen thưởng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Là cá nhân tiêu biểu trong số cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có tác dụng nêu gương, lôi cuốn phong trào thi đua của đơn vị;
- b) Lập thành tích xuất sắc đột xuất nhưng chưa đến mức tặng bằng khen.

Tỷ lệ cá nhân được Giám đốc tặng giấy khen năm học ***không vượt quá 5%*** số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến của đơn vị (trừ giấy khen đột xuất, khen theo chuyên đề hoặc khen kỷ niệm thành lập đơn vị);

* Cá nhân được đề nghị tặng Giấy khen của Giám đốc ĐHTN có tiêu chuẩn liên quan đến bài báo Khoa học phải có minh chứng nộp bài báo khoa học cho đơn vị quản lý bài báo khoa học của ĐHTN theo quy định.

* Riêng năm học 2017 - 2018, ngoài số lượng đề nghị tặng Giấy khen của Giám đốc ĐHTN theo tiêu chuẩn, ĐHTN còn xét tặng giấy khen cho cá nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Trường, cụ thể: Cá nhân có thời gian công tác tại Trường từ 05 năm trở lên, có thành tích xuất sắc đóng góp cho quá trình xây dựng và phát triển đơn vị. Số lượng cá nhân được Giám đốc khen vào dịp kỷ niệm thành lập Trường không quá 10 cá nhân.

2. Giấy khen của Giám đốc ĐHTN để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Là tập thể tiêu biểu được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu TTLĐXS, có tác dụng nêu gương cho các tập thể khác trong Đại học học tập;

b) Lập thành tích xuất sắc, đột xuất nhưng chưa đến mức tặng bằng khen;

Tỷ lệ tập thể được đề nghị tặng Giấy khen của Giám đốc trong năm học ***không quá 30%*** số tập thể đạt danh hiệu TTLĐXS (trừ giấy khen theo đợt, theo chuyên đề hoặc đột xuất).

* Riêng năm học 2017 - 2018, ngoài số lượng đề nghị tặng Giấy khen của Giám đốc ĐHTN theo tiêu chuẩn, ĐHTN còn xét tặng giấy khen cho các tập thể thuộc trường có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển từ 10 năm trở lên. Số lượng tập thể được Giám đốc xét khen thưởng vào dịp kỷ niệm thành lập Trường không quá 05 tập thể.

4.3. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Đối với cá nhân

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có 02 năm liên tục được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở;

b) Cá nhân có thành tích xuất sắc nhất được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động hoặc đoạt giải nhất, Huy chương Vàng tại các cuộc thi cấp quốc gia; đoạt giải nhất, nhì, ba, hoặc Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các cuộc thi quốc tế;

c) Lập được thành tích đột xuất, dũng cảm cứu người, tài sản của nhân dân và của nhà nước;

d) Luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và 05 năm trước khi nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội chưa được tặng Bằng khen Bộ trưởng;

* Riêng năm học 2017 - 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng Bằng khen cho các cá nhân dịp kỷ niệm thành lập Trường, cụ thể như sau: Cá nhân có thời gian công tác tại đơn vị từ 05 năm trở lên, có thành tích xuất sắc đóng góp cho quá trình xây dựng và phát triển đơn vị. Số lượng đề nghị Bộ trưởng tặng Bằng khen không quá 05 cá nhân trong đó có ít nhất 03 giảng viên, người lao động.

2. Đối với tập thể

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận là “Tập thể lao động xuất sắc”, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể;

b) Đơn vị tiêu biểu xuất sắc nhất được bình xét trong các phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động;

c) Có thành tích xuất sắc đột xuất, cứu người, tài sản của nhân dân và của Nhà nước;

* Riêng năm học 2017 - 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng Bằng khen cho các tập thể nhân dịp kỷ niệm thành lập Trường, cụ thể như sau: Là tập thể trực thuộc trường có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển Nhà trường từ 10 năm trở lên.

4.4. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế

1. Đối với cá nhân phải đạt được một trong ba tiêu chuẩn sau:

a) Tiêu biểu trong số những cá nhân 02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở ngay trước thời điểm đề nghị.

b) Lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề do Bộ Y tế phát động.

c) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2. Đối với tập thể, phải đạt được một trong ba tiêu chuẩn sau:

a) Tiêu biểu trong số những tập thể 02 lần liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc ngay trước thời điểm đề nghị.

b) Lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề do Bộ Y tế phát động.

c) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

4.5. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

1. Đối với cá nhân

“Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho cá nhân CBCC, CBVC gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong thời gian đó có 05 lần được tặng giấy khen trở lên.

2. Đối với tập thể

“Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

4.6. Huân chương Lao động hạng Ba

1. Đối với cá nhân

“Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban,

ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới

Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất là một trong các thành tích sau:

Mưu trí, dũng cảm cứu người, tài sản của Nhà nước và của nhân dân; phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, địch họa hoặc có thành tích đột xuất khác có phạm vi ảnh hưởng toàn quốc, khu vực, tỉnh, thành phố, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ nơi xảy ra vụ việc;

Nhà giáo có thành tích đặc biệt xuất sắc trong giảng dạy, bồi dưỡng sinh viên đoạt Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các kỳ thi quốc tế;

Có nghĩa cử cao đẹp, dũng cảm đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội có tác dụng nêu gương trong toàn quốc được xã hội ghi nhận và tôn vinh.

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận

Phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng và có tác dụng nêu gương trong toàn quốc là phát minh, sáng chế hoặc công trình khoa học, tác phẩm nghệ thuật được công nhận bản quyền sáng chế, đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế, được ứng dụng, sử dụng có hiệu quả trong thực tiễn, được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận (theo quy định tại Điều d, Khoản 1, Điều 24 của quy định này).

Công trình khoa học xuất sắc tiêu biểu là đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, cấp tỉnh, bộ được nghiệm thu đạt loại xuất sắc, đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế, được ứng dụng mang lại hiệu quả cao hoặc góp phần quan trọng giải quyết các vấn đề về lý luận, thực tiễn của đất nước, của ngành, lĩnh vực, địa phương được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về ngành, lĩnh vực đó thẩm định, xác nhận.

2. Đối với tập thể

“Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

4.7. Huân chương Lao động hạng Nhì

1. Đôi với cá nhân

“Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới

Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất là một trong các thành tích sau:

Mưu trí, dũng cảm cứu người, tài sản của Nhà nước và của nhân dân; phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, địch họa hoặc có thành tích đột xuất khác có phạm vi ảnh hưởng toàn quốc, khu vực, tỉnh, thành phố, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ nơi xảy ra vụ việc.

Nhà giáo có thành tích đặc biệt xuất sắc trong giảng dạy, bồi dưỡng sinh viên đoạt Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các kỳ thi quốc tế.

Có nghĩa cử cao đẹp, dũng cảm đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội có tác dụng nêu gương trong toàn quốc được xã hội ghi nhận và tôn vinh;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận

Phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng và có tác dụng nêu gương trong toàn quốc là phát minh, sáng chế hoặc công trình khoa học, tác phẩm nghệ thuật được công nhận bản quyền sáng chế, đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế, được ứng dụng, sử dụng có hiệu quả trong thực tiễn, được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

Công trình khoa học xuất sắc tiêu biểu là đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, cấp tỉnh, bộ được nghiệm thu đạt loại xuất sắc, đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế, được ứng dụng mang lại hiệu quả cao hoặc góp phần quan trọng giải quyết các vấn đề về lý luận, thực tiễn của đất nước, của ngành, lĩnh vực, địa phương được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về ngành, lĩnh vực đó thẩm định, xác nhận.

2. Đôi với tập thể

“Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đôi với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

4.8. Huân chương Lao động hạng Nhất

1. Đôi với cá nhân

“Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới.

Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất là một trong các thành tích sau: Mưu trí, dũng cảm cứu người, tài sản của Nhà nước và của nhân dân; phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, địch họa hoặc có thành tích đột xuất khác có phạm vi ảnh hưởng toàn quốc, khu vực, tỉnh, thành phố, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ nơi xảy ra vụ việc.

Nhà giáo có thành tích đặc biệt xuất sắc trong giảng dạy, bồi dưỡng sinh viên đoạt Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các kỳ thi quốc tế.

Có nghĩa cử cao đẹp, dũng cảm đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội có tác dụng nêu gương trong toàn quốc được xã hội ghi nhận và tôn vinh;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

Phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng và có tác dụng nêu gương trong toàn quốc là phát minh, sáng chế hoặc công trình khoa học, tác phẩm nghệ thuật được công nhận bản quyền sáng chế, đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế, được ứng dụng, sử dụng có hiệu quả trong thực tiễn, được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

Công trình khoa học xuất sắc tiêu biểu là đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, cấp tỉnh, bộ được nghiệm thu đạt loại xuất sắc, đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế, được ứng dụng mang lại hiệu quả cao hoặc góp phần quan trọng giải quyết các vấn đề về lý luận, thực tiễn của đất nước, của ngành, lĩnh vực, địa phương được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về ngành, lĩnh vực đó thẩm định, xác nhận.

2. Đối với tập thể

“Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

4.9. Huân chương Độc lập hạng Ba

1. Đối với cá nhân

“Huân chương Độc lập” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điều a, b, c, d, đ, Khoản 1, Điều 18 Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ hoặc lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được cấp có thẩm quyền công nhận, đề nghị.

2. Đối với tập thể: “Huân chương Độc lập” hạng Ba để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhất, 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh;

c) Có quá trình xây dựng và phát triển từ 30 năm trở lên.

4.10. Huân chương Độc lập hạng Nhì

1. Đối với cá nhân:

“Huân chương Độc lập” hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điểm a, b, c, d, Khoản 1, Điều 17 Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ hoặc lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được cấp có thẩm quyền công nhận, đề nghị.

2. Đối với tập thể:

“Huân chương Độc lập” hạng Nhì để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng Ba và 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” 01 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh đoàn thể trung ương;

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

4.11. Huân chương Độc lập hạng Nhất

1. Đối với cá nhân

“Huân chương Độc lập” hạng Nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điểm a, b, c, d, Khoản 1, Điều 16 Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ hoặc lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được cấp có thẩm quyền công nhận, đề nghị.

2. Đối với tập thể: “Huân chương Độc lập” hạng nhất để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng Nhì và 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

4.12. Danh hiệu “Anh hùng Lao động”

1. Đối với cá nhân

Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, có tinh thần lao động sáng tạo, đạt năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả, lập được thành tích đặc biệt xuất sắc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh;

b) Đóng góp quan trọng vào sự phát triển của đơn vị, địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên, được tập thể suy tôn;

c) Có nhiều thành tích trong công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, có sáng kiến, giải pháp, công trình nghiên cứu khoa học, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị đặc biệt mang lại hiệu quả cao trong phạm vi toàn quốc;

d) Có công lớn trong việc bồi dưỡng, đào tạo cho đồng nghiệp và thế hệ trẻ, trong việc hướng dẫn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh;

đ) Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực, vượt khó, tận tụy với công việc; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, nêu cao tinh thần đoàn kết, hợp tác; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt.

2. Đối với tập thể

Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa;

b) Là tập thể tiêu biểu đầu tiên toàn quốc về năng suất, chất lượng, hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên;

c) Dẫn đầu toàn quốc trong việc đổi mới công nghệ, có nhiều thành tích trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, trong phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và bảo vệ môi trường sinh thái;

d) Dẫn đầu trong việc đào tạo, bồi dưỡng trình độ về mọi mặt cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; là điển hình về công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để các tập thể khác noi theo;

đ) Dẫn đầu trong việc triển khai và thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tốt quyền lợi của người lao động, quản lý tốt nguồn vốn, tài sản, bảo đảm tuyệt đối an toàn về người và tài sản;

e) Tích cực tham gia các phong trào ở địa phương; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt được nhân dân địa phương ca ngợi; tập thể đoàn kết, nhất trí; tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

Danh hiệu “Anh hùng Lao động” xét 5 năm một lần, trừ trường hợp có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất.

V. TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

5.1. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

Tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương ”Vì sự nghiệp giáo dục” được thực hiện theo Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương ”Vì sự nghiệp giáo dục” ban hành kèm theo Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29/8/2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 35/2015/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục. Trong đó quy định Kỷ niệm chương ”Vì sự nghiệp giáo dục” xét tặng cho cán bộ, công chức, nhà giáo, công nhân viên đang công tác trong ngành giáo dục như sau:

a) Cá nhân có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 25 năm trở lên đối với nam và đủ 20 năm trở lên đối với nữ, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

b) Cá nhân là Anh hùng Lao động, chiến sỹ thi đua toàn quốc, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú hoặc cá nhân có công trình nghiên cứu khoa học phục vụ cho sự nghiệp giáo dục - đào tạo đạt giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương ngay sau khi có quyết định khen thưởng;

c) Các trường hợp được xét tặng sớm hơn thời gian quy định bao gồm:

- Cá nhân đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn thời gian quy định là 05 năm.

- Cá nhân có thời gian công tác trong ngành giáo dục đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" thì thời gian đạt danh hiệu được nhân với hệ số 1,5 để tính thời gian công tác trong ngành giáo dục.

- Cá nhân có thời gian công tác trong ngành giáo dục đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua" cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì thời gian đạt danh hiệu được nhân với hệ số 2,0 để tính thời gian công tác trong ngành giáo dục.

d) Cá nhân đang công tác trong ngành giáo dục được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục nhận công tác trong ngành giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành để xét tặng Kỷ niệm chương;

e) Cá nhân có đủ thời gian công tác theo quy định nhưng bị kỷ luật từ mức khiển trách đến dưới mức buộc thôi việc, chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương sau 2 năm, tính từ thời điểm có quyết định xóa kỷ luật. Thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương.

f) Cá nhân bị hình thức kỷ luật buộc thôi việc, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc có liên quan đến các vụ án hình sự mà chưa có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì không được xét tặng Kỷ niệm chương.

5.2. Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân”

1. Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân” là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Y tế để ghi nhận công lao của các cá nhân đã có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và chỉ tặng thưởng một lần cho mỗi cá nhân.

2. Tiêu chuẩn xét tặng đối với cá nhân công tác trong ngành Y tế:

Phải có thời gian công tác trong ngành Y tế từ đủ 20 năm trở lên. Cá nhân có thời gian làm việc từ đủ 24 tháng trong các chuyên ngành Lao, Phong, Tâm thần, X-Quang, Giải phẫu bệnh, Pháp y, Pháp y tâm thần, phục vụ người nhiễm HIV hoặc bệnh nhân AIDS, trực tiếp tiếp xúc với các hóa chất độc hại hoặc công tác tại tuyến y tế cơ sở thuộc vùng sâu, vùng xa, vùng núi cao, vùng biên giới và hải đảo theo quy định hiện hành của Chính phủ được xét trước thời hạn quy định 5 năm.

3. Một số tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương VSKND cho cá nhân của Nhà trường có thành tích xuất sắc đột xuất có tác động rõ rệt đến việc hoàn thành nhiệm vụ của ngành Y tế, được tập thể công nhận và Bộ trưởng Bộ Y tế đánh giá cao, bao gồm:

- a) Người tham gia vào công tác phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, vệ sinh môi trường;
- b) Người có đóng góp lớn về vật chất, tinh thần cho ngành Y tế;
- c) Cá nhân có thành tích xuất sắc khác: Có hành động dũng cảm hoặc có thành tích đặc biệt xuất sắc trong phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, góp phần thực hiện thành công sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

6.1. Các tập thể, cá nhân trong toàn trường, Bệnh viện Trường

- Các tập thể, cá nhân trong toàn trường đối chiếu với tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, khen thưởng, tự nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; làm báo cáo thành tích (theo mẫu 2a, 2b), báo cáo tiến độ NCS, báo cáo KQHT, tóm tắt sáng kiến cải tiến, NCKH... theo mẫu và gửi về trưởng đơn vị quản lý trực tiếp **trước ngày 01/6/2018**.

- Trưởng các phòng, bộ môn thuộc trường, bộ môn thuộc khoa, bệnh viện Trường tổ chức và chủ trì cuộc họp bình xét thi đua khen thưởng cho các tập thể, cá nhân của đơn vị mình. Gửi hồ sơ khen thưởng (gồm biên bản họp, báo cáo thành tích, báo cáo kết quả học tập, tóm tắt sáng kiến cải tiến theo mẫu và minh chứng kèm theo) về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp cơ sở **trước ngày 08/6/2017**.

6.2. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp cơ sở

Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp phòng, khoa, bộ môn trực thuộc Trường (gọi là Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp cơ sở) căn cứ vào báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân; biên bản họp của đơn vị quản lý trực tiếp, xem xét, thảo luận, đối chiếu với tiêu chuẩn để bình xét, bỏ phiếu suy tôn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý

Hoàn tất hồ sơ đề nghị khen thưởng (**đầy đủ theo mục 6.5 tại Hướng dẫn này**) và gửi về Bộ phận Thường trực thi đua, khen thưởng Nhà trường **từ ngày 10/6/2018 đến hết ngày 15/6/2018** (qua Phòng Hành chính - Tổ chức).

Tập hợp minh chứng về đề tài, sáng kiến, cải tiến của tập thể, cá nhân (**kèm theo mẫu 4a, 4b**) gửi cho Hội đồng khoa học, sáng kiến Nhà trường **từ ngày 10/6/2018 đến hết ngày 15/6/2018** (qua Phòng KHCN&HTQT).

* **Lưu ý:** Các trường hợp không nộp hồ sơ hoặc nộp chậm so với thời hạn quy định sẽ không được xét thi đua, khen thưởng năm học.

6.3. Hội đồng khoa học, sáng kiến Nhà trường

Hội đồng khoa học, sáng kiến Nhà trường tổ chức đánh giá, xác nhận đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến, cải tiến của các cá nhân, tập thể trong toàn Trường. Chuyển minh chứng và bản Tổng hợp sáng kiến cải tiến của cá nhân và tập thể (**mẫu 4c**) cho Hội đồng thi đua, khen thưởng Nhà trường **trước ngày 23/6/2018**.

6.4. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Nhà trường

- Căn cứ biên bản họp của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp cơ sở; tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và kết quả nghiệm thu sáng kiến, cải tiến của Hội đồng khoa học, sáng kiến Nhà trường trường, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Nhà trường tổ chức họp Hội đồng để xem xét, thảo luận thành tích của các tập thể, cá nhân và bỏ phiếu suy tôn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng xong trước **ngày 30/6/2018**.

- Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Nhà trường niêm yết công khai kết quả họp và tiếp nhận các ý kiến của CBVC trong **7 ngày**.

- Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Nhà trường tổ chức họp, xem xét các ý kiến phản ánh, đề nghị của CBVC, hoàn tất thủ tục và gửi hồ sơ khen thưởng lên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Đại học Thái Nguyên **trước ngày 15/7/2018**.

6.5. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

Hồ sơ đề nghị khen thưởng Bộ phận Thường trực thi đua, khen thưởng Nhà trường (thuộc Phòng Hành chính - Tổ chức), gồm có:

1. Báo cáo tổng kết năm học của đơn vị.
2. Biên bản họp, biên bản kiểm phiếu của đơn vị (**mẫu 1a, 1b**).
3. Biên bản họp của Hội đồng TĐKT cấp cơ sở (**mẫu 1c**).
4. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng cho từng mức khen theo các mẫu sau:
 - + Lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua cơ sở (**mẫu 2a**).

+ Cá nhân đề nghị tặng Giấy khen của Giám đốc ĐHTN; Bằng khen của Bộ Giáo dục & Đào tạo; Bằng khen của Bộ Y tế; danh hiệu CSTĐ cấp Bộ, CSTĐ toàn quốc; Bằng khen TTCP, Huân chương cấp Nhà nước (*mẫu 2b*).

+ Bản khai tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “**vì sự nghiệp giáo dục**” (*mẫu 2c*).

+ Bản khai tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị tặng Kỷ niệm chương “**vì sức khoẻ nhân dân**” (*mẫu 2d*).

+ Tập thể LĐTT (*mẫu 3a*).

+ Tập thể đề nghị công nhận danh hiệu tập thể LĐXS; đề nghị tặng Giấy khen của Giám đốc ĐHTN; Bằng khen của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bằng khen của Bộ Y tế, Bằng khen TTCP, Cờ thi đua các cấp, Huân chương cấp Nhà nước (*mẫu 3b*).

5. Tổng hợp Đề tài NCKH, sáng kiến cải tiến của tập thể (không bắt buộc đối với danh hiệu tập thể LĐTT) (*mẫu 4a*).

6. Tóm tắt Đề tài NCKH, sáng kiến cải tiến của cá nhân (không bắt buộc đối với danh hiệu LĐTT) (*mẫu 4b*).

7. Bản tóm tắt thành tích khen cao của các tập thể và cá nhân (*từ cấp Đại học Thái Nguyên trở lên*) (*mẫu 5a, 5b*)

8. Báo cáo tiến độ học tập đối với nghiên cứu sinh, báo cáo kết quả học tập đối với thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa.

*** Lưu ý :**

Các Hội đồng TĐKT cấp cơ sở gửi các file sau về Hội đồng TĐKT Nhà trường (qua địa chỉ mail: tdkt.dhydtn@gmail.com) trước ngày 15/6/2018:

- Biên bản họp (*mẫu 1c*);

- Tổng hợp, tóm tắt Đề tài NCKH, sáng kiến (*mẫu 4a, 4b*);

- Bản tóm tắt thành tích khen cao của các tập thể và cá nhân (*mẫu 5a, 5b*).

Hướng dẫn tổng kết năm học và bình xét danh hiệu thi đua khen thưởng năm học 2017 - 2018 và các quy định, biểu mẫu kèm theo được đăng tải trên website của Nhà trường (địa chỉ <http://www.tump.edu.vn> và <http://hetc.tump.edu.vn>).

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ phận Thường trực thi đua, khen thưởng Nhà trường (qua Phòng Hành chính - Tổ chức, SĐT: 02083.900.581) để được giải đáp, hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐTĐKT trường;
- Thành viên HĐKHSK trường;
- Các HĐTĐKT cấp cơ sở;
- Lưu VT, HC-TC, TĐKT.

**HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TĐKT**



GS.TS Nguyễn Văn Sơn